TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NA HANG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HS-ST
Ngày 14/3/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NA HANG, TỈNH TUYÊN QUANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Ngọc Thức.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lương Quang Toán.

2. Bà Nông Thị Sinh.

Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Hồng Phúc - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện N, tỉnh Tuyên Quang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hương- Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 03 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân Huyện N, tỉnh Tuyên Quang. Tòa án nhân dân huyện Na Hang tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 02/2023/TLST-HS, ngày 28 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Ma Thị Đ, sinh ngày 28/12/1975; nơi sinh: Huyện N, tỉnh Tuyên Quang; nơi cư trú: Thôn N, xã Y, Huyện N, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 4/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Ma Văn T và bà Mạc Thị L (đã chết); có chồng: Phùng Văn L (Đã chết) và 02 con;

Tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Không.

Bị cáo hiện đang áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người bào chữa cho bị cáo*: Bà Hà Minh P- Luật sư văn phòng Luật sư Minh Phúc, Đoàn luật sư tỉnh Tuyên Quang *(Có mặt tại phiên tòa).*

- *Người phiên dịch cho bị cáo*: Bà Đào Thị N; Địa chỉ: Tổ dân phố 3, thị trấn Na Hang, Huyện N, tỉnh Tuyên Quang *(Có mặt tại phiên tòa).*

- *Bị hại*: Ông Tạ Văn T, sinh năm 1973; Địa chỉ: Thôn N, xã Y, Huyện N, tỉnh Tuyên Quang *(Có mặt tại phiên tòa).*

. - *Người làm chứng*: Bà Triệu Thị V, sinh năm 1978; Địa chỉ: Thôn N, xã Y, Huyện N, tỉnh Tuyên Quang *(Vắng mặt tại phiên tòa).*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 08/11/2022, Ma Thị Đ, sinh năm 1975, trú tại thôn N, xã Y, huyện N đi từ nhà lên đồi lấy củi, khi đi qua khu vực ruộng lúa đang trồng cây ngô của gia đình Đ tại khu N, thuộc thôn N, xã Y, huyện N thì Đ nhìn thấy đàn bò của gia đình ông Tạ Văn T, sinh năm 1973 (trú cùng thôn) không có người trông coi và đang ăn cây ngô do Đ trồng nên đã đuổi đàn bò đi khỏi ruộng. Một lúc sau Đ nhìn thấy 02 con bò của ông T quay lại ăn cây ngô nên Đ đã lấy 01 đoạn tre dài 2,47 mét, một đầu được vót nhọn (*đoạn tre được để sẵn tại ruộng ngô từ trước*), đứng ở vị trí cách 02 con bò đang ăn ngô khoảng 03 mét rồi dùng tay phải cầm đoạn tre, tay trái đỡ nâng đoạn tre, hướng đầu đã được vót nhọn nhằm vào 01 con bò đực *(có đặc điểm lông màu vàng, khoảng 02 năm tuổi, trọng lượng 230,7kg*), dùng lực phóng trúng vào mạn sườn trái của con bò, khi bị đâm trúng con bò chạy được khoảng 03 mét thì đoạn tre rơi xuống đất. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, ông T đi đuổi bò về đến nhà thì phát hiện con bò của gia đình bị đâm nên ông T quay lại vị trí chăn thả bò thì nhìn thấy 01 đoạn sào bằng tre, một đầu vót nhọn dính lông bò và phân bò tại ruộng ngô của gia đình Ma Thị Đ. Ngày 09/11/2022, ông T đã trình báo sự việc đến Công an xã Yên Hoa, huyện N để giải quyết.

Sau khi tiếp nhận vụ việc, Công an xã Yên Hoa, huyện N đã phối hợp với cán bộ thú y xã Yên Hoa, huyện N xác định tình trạng con bò. Qua xem xét dấu vết thấy bên mạn sườn trái của con bò có một vết thương dài 5cm, rộng 01cm, vết thương đã có mủ chảy ra, bụng con bò đã chướng phình hơi, không cứu chữa được. Sau đó gia đình ông T đã mổ bò, khi mổ thấy dạ dầy bò bị thủng, trào cỏ ra ngoài. Ngày 15/11/2022, Công an xã Yên Hoa, huyện Na Hang đã chuyển toàn bộ hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Na Hang để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại Kết luận định tài sản số 27/KLĐG-HĐĐGTSTTHS, ngày 02/12/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Na Hang. Kết luận: 01 con bò đực, màu lông vàng, có trọng lượng 230,7kg bị huỷ hoại ngày 08/11/2022 tại thôn Nà Tông, xã Yên Hoa, huyện Na Hang có trị giá là **16.149.000 đồng** (*Mười sáu triệu, một trăm bốn mươi chín nghìn đồng).*

Trách nhiệm dân sự: Ông Tạ Văn T yêu cầu bị cáo Ma Thị Đ bồi thường số tiền 4.000.000 đồng; tuy nhiên do ông T không quản lý tốt nên để con bò phá hoại, ăn cây ngô của gia đình bị cáo Đ nên hai bên thống nhất trừ đi số tiền 1.000.000 đồng trong tổng số tiền bồi thường. Bị cáo Đ đã bồi thường đủ cho ông T số tiền 3.000.000 đồng; Tại phiên tòa ông T không có yêu cầu, đề nghị gì khác.

Vật chứng: Đã tạm giữ của ông Tạ Văn T 01 sào tre đã khô, dài 2,47m, chu vi 13cm; một đầu của sào tre được vót nhọn có dính dấu vết lông, phân bò.

Trước Cơ quan Cảnh sát điều tra bị cáo Mạc Thị Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Hành vi phạm tội của bị cáo còn được chứng minh bằng các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Cáo trạng số: 02/CT-VKSNH ngày 27/02/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang truy tố Ma Thị Đ về tội: "Hủy hoại tài sản", theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Na Hang giữ nguyên quyết định truy tố về tội danh, điều luật đã nêu trong bản cáo trạng đối với bị cáo và đề nghị:

- Về tội danh: Tuyên bố Ma Thị Đ phạm tội: *"Hủy hoại tài sản"*.

- Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ma Thị Đ từ 06 tháng đến 09 tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách theo quy định.

- Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo thuộc hộ nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy: (01) sào tre đã khô, dài 2,47m, chu vi 13cm; một đầu của sào tre được vót nhọn có dính dấu vết lông, phân bò.

Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử xem xét buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà, không tranh luận gì thêm.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ như bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức pháp luật còn hạn chế; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị cho bị cáo mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát và cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung của vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, lời khai của những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về xem xét hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ; Kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ trên đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ ngày 08/11/2022, tại khu vực Nà Lấng, thôn Nà Tông, xã Yên Hoa, huyện Na Hang, Ma Thị Đ, sinh năm 1975, trú tại thôn N, xã Yên H, huyện N đã có hành vi hủy hoại tài sản *(01 con bò đực lông màu vàng, khoảng 02 năm tuổi, trọng lượng 230,7kg)* của gia đình ông Tạ Văn T. Trị giá con bò là 16.149.000 đồng (*Mười sáu triệu, một trăm bốn chín nghìn đồng*). Hành vi của bị cáo đầy đủ yếu tố cấu thành tội "Hủy hoại tài sản", thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện N truy tố đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ; gây mất ổn định an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực nhận thức, bản thân nhận thức được tính chất nguy hiểm, hậu quả do hành vi mình gây ra nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, nên cần xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; tại giai đoạn điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4]. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; bị cáo có nơi cư trú ổn định, rõ ràng; trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi khi không quản lý tốt để gia súc vào làm ảnh hưởng đến ruộng ngô của bị cáo, do bức xúc bị cáo mới có hành vi dùng cây nhọn đâm bò của bị hại; tại phiên tòa bị cáo đã thực sự ăn năn hối lỗi nên không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội, xử phạt hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo cũng đủ tác dụng răn đe đối với bị cáo. Xử phạt bị cáo mức án trong phạm vi đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát và Luật sư bào chữa là phù hợp, có căn cứ.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo thuộc diện hộ nghèo, không có thu nhập, không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy (01) sào tre đã khô, dài 2,47 m, chu vi 13cm; một đầu của sào tre được vót nhọn có dính dấu vết lông, phân bò.

[7]. Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra bị cáo và bị hại đã tự nguyện thỏa thuận bồi thường xong. Tại phiên tòa bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét giải quyết.

[8]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử:

Qua xem xét, nghiên cứu hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định: Quá trình điều tra và truy tố, xét xử, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự và các văn bản pháp luật có liên quan. Khởi tố, điều tra, thu thập chứng cứ, truy tố đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật. Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[9]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Ma Thị Đ phạm tội Hủy hoại tài sản.

2. Về hình phạt: Căn cứ khoản 1 Điều 178; điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Ma Thị Đ **07** tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **01** năm **02** tháng. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/3/2023).

Giao bị cáo Ma Thị Đ cho Ủy ban nhân dân xã Yên Hoa, Huyện N, tỉnh Tuyên Quang giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách theo quy định của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: (01) sào bằng cây tre (*Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Na Hang và Chi cục thi hành án dân sự huyện Na Hang lập ngày 01/3/2023).*

4. Về án phí: Căn cứ Điều 135, 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Ma Thị Đ phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo; Bị hại có mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (14/3/2023).

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Quan Toán **Nông Thị Sinh** **Triệu Ngọc Thức**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Phòng HSNV CA tỉnh Tuyên Quang;
- Sở tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Na Hang;
- Công an huyện Na Hang;
- Chi cục THADS huyện Na Hang;
- UBND xã Yên Hoa;
- Bị cáo; những người tham gia tố tụng
- Lưu HS, VT.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Triệu Ngọc Thức